

**TIÊM CHỦNG ĐỊNH KỲ** • **TIÊM CHỦNG TỰ NGUYỆN**
  Liên hệ: 健康福祉部健康課 (tầng 2) Điện thoại 0795-43-0435

Khi các tác nhân gây bệnh như vi khuẩn và virus xâm nhập vào cơ thể,「kháng thể」sẽ được tạo ra. Chức năng của「kháng thể」này, được gọi là「miễn dịch」để tấn công các tác nhân gây bệnh. Đối với việc tiêm chủng, nhằm tạo ra「miễn dịch」trước các tác nhân gây bệnh. Cơ chế「miễn dịch」này, được sử dụng bằng cách tiêm「vaxin sống」làm suy yếu độc tính của mầm bệnh và「vaxin bất hoạt」làm mất khả năng lây nhiễm của mầm bệnh. Điều này giúp chúng ta khó bị nhiễm bệnh hơn. Có 2 hình thức tiêm chủng là「tiêm chủng định kỳ」và「tiêm chủng tự nguyện」.

### TIÊM CHỦNG ĐỊNH KỲ

Tiêm chủng định kỳ là hình thức tiêm được chính phủ khuyến khích. Dựa trên luật tiêm chủng sẽ có qui định với từng loại vaxcin về độ tuổi, khoảng cách tiêm ... . Vui lòng kiểm tra thời gian bạn có thể tiêm trước khi tiêm. Ngoài ra, bạn hoàn toàn được miễn phí.

- Đối tượng. Những người có đăng ký cư trú tại TP Kato và đáp ứng đủ các điều kiện về tiêm chủng.
- Nơi tiêm. Các cơ sở Y tế hợp tác trong thành phố. (theo bảng ghi dưới đây).

#### 【Tiêm chủng định kỳ cho trẻ】

- Những giấy tờ mang theo khi tiêm chủng
  - Sổ tay Mẹ Con (母子健康手帳)　□ Phiếu khám (予診票)
  - Giấy tờ có thể xác nhận danh tính trẻ do cơ quan nhà nước cấp phát (Thẻ cá nhân của trẻ (マイナンバーカード), Hộ chiếu (パスポート), Thẻ cư trú (在留カード)).
- ※ Vui lòng liên hệ phòng Y tế hoặc xem trên trang chủ của thành phố và phiếu khám của mỗi lần tiêm để biết rõ chi tiết về điều kiện và thời gian tiêm.
- ※ Về ung thư cổ tử cung (do virus HPV), những phụ nữ sinh từ ngày 2 tháng 4 năm 1997 đến ngày 1 tháng 4 năm 2006 đã qua giai đoạn tiêm chủng định kỳ trong thời gian “khuyến cáo tích cực”, nay có thể được tiêm chủng định kỳ cho đến năm 2024.

#### 【Tiêm chủng định kỳ cho người lớn】

- Những giấy tờ mang theo khi tiêm chủng
  - Phiếu tiêm (接種券)
  - Giấy tờ có thể xác nhận danh tính do cơ quan nhà nước cấp phát (Thẻ cá nhân (マイナンバーカード), Hộ chiếu (パスポート), Thẻ cư trú (在留カード))

※ Vui lòng liên hệ phòng Y tế hoặc xem trên trang chủ của thành phố để biết chi tiết về điều kiện và thời gian tiêm.

## TIÊM CHỦNG TỰ NGUYỆN

Về việc tiêm chủng tự nguyện thì dựa trên luật tiêm chủng không có qui định nào và bạn sẽ được tiêm theo yêu cầu của mình, nếu bạn không muốn tiêm thì chính phủ cũng không ép. Tiêm chủng tự nguyện là hình thức tiêm chủng mà bạn phải tự trả phí, nhưng chúng tôi sẽ trợ giúp chi phí tiêm cho bạn.

- Đối tượng. Những người có đăng ký cư trú tại TP Kato và đáp ứng đủ các điều kiện về tiêm chủng.
- Nơi tiêm. Các cơ sở Y tế hợp tác trong thành phố (theo bảng ghi dưới đây).

### Các cơ sở y tế hợp tác tiêm chủng tự nguyện • Tiêm chủng định kỳ

Cơ sở Y tế	Địa chỉ	Điện thoại 0795-	Tiêm chủng định kỳ					
			Hib	Viêm phế cầu Nhi	Viêm gan B	Rotavirus	Hỗn hợp 4 trong 1	Bại liệt cấp tính (Polio)
青山医院 (Aoyama iin)	吉井 (Yoshii) 696-1	46-0321	○	○	○	○	○	○
井上医院　※1 (inoue iin)	沢部 (Sawabe) 174-1	42-1190	○	○	○	—	○	○
嬉野診療所　※2 (Ureshino shinryo-sho)	山国 (Yamakuni) 2014-239	42-8477	—	—	—	—	—	—
加東市民病院 (Katoshimin byo-in)	家原 (iehara) 85	42-5511	○	○	○	○	○	○
こぞる皮膚科クリニック (Kozaru hifuka kurinikku)	社 (Yashiro) 117-1	40-2121	—	—	—	—	—	—
こどもとおとなのM&Hクリニック (kodomo to otona no M&H kurinikku)	上滝野 (Kamitakino) 2418-1	48-1192	○	○	○	○	○	○
坂本医院 (Sakamoto iin)	上中 (Kaminaka) 3-29	42-6660	—	—	—	—	—	—
サンスマイル診療所 (Sansumairu shinryo-sho)	北野 (Kitano) 55-1	48-5852	—	—	—	—	—	—
神医院 (Kami iin)	森 (Mori) 878-1	47-0144	○	○	○	—	○	—
曾野医院 (Sono iin)	東古瀬 (Higashikose) 20-1	42-6299	○	○	○	○	○	○
田淵医院 (Tabuchi iin)	新町 (Shinmachi) 180	48-0160	○	○	○	—	○	○
東条診療所 (Tojo- shinryo-sho)	新定 (Shintei) 559-1	46-0048	○	○	○	○	○	○
ふるもとクリニック (Furumoto kurinikku)	社 (Yashiro) 105-6	40-0202	—	—	—	—	—	—
ますむら医院 (Masumura iin)	上滝野 (Kamitakino) 613-1	48-0704	○	○	○	○	○	○
松原メイフラワー病院 (Matsubara meifurawa- iin)	藤田 (Fujita) 944-25	42-8851	—	—	—	—	—	—
まつむら泌尿器科 (Matsumura hinyo-kika)	上中 (Kaminaka) 3-48	42-7830	—	—	—	—	—	—
森下クリニック (Morishita kurinikku)	社 (Yashiro) 512-1	42-0024	○	○	○	○	○	○
やすらぎの森診療所 (Yasuragi nomori shinryo-sho)	新定 (Shintei) 707-1	40-8100	○	○	○	○	○	○
吉川医院 (Yoshikawa iin)	社 (Yashiro) 823	42-0105	—	—	—	—	—	—
さくら内科クリニック (Sakura naika kurinikku)	下久米 (Shimokume) 580-1	44-1588	—	—	—	—	—	—
社田仲クリニック (Yashirotanaka kurinikku)	東古瀬 (Higashikose) 98-1	42-8515	—	—	—	—	—	—

※1　Trừ trường hợp tiêm chủng viêm gan B thì trẻ phải 2 tuổi trở lên. (các trường hợp khác theo lịch tiêm bình thường)

※2　Không tiêm cho trẻ dưới 3 tuổi. Ngoài ra, cũng không tiêm nhiều loại vaxcin cùng một lúc.

#### 【Tiêm chủng tự nguyện của trẻ】

《**Bệnh quai bị**》

- Đối tượng. Trẻ mẫu giáo trên 1 tuổi　　■ Số tiền trợ giúp. Toàn bộ (chi 1 lần)
- Những giấy tờ mang theo khi tiêm
  - Sổ tay Mẹ Con (母子健康手帳)
  - Giấy tờ có thể xác nhận danh tính trẻ do cơ quan nhà nước cấp phát (Thẻ cá nhân của trẻ (マイナンバーカード), Hộ chiếu (パスポート), Thẻ cư trú (在留カード)).

※ Trẻ từng bị quai bị hoặc trước đây đã nhận trợ cấp của thành phố thì lần này không được nhận nữa.

#### 【Tiêm chủng tự nguyện của người lớn】

《**Viêm phế cầu phổi (Rối loạn bên trong 内部障害)**》

- Những người đáp ứng cả 2 điều dưới đây ①,②.
  - ① Đã nhận được sổ tay chứng nhận khuyết tật về thể chất cho người khuyết tật bên trong.
  - ② Trước đây chưa nhận trợ cấp tiêm vaxcin viêm phế cầu phổi
- Số tiền trợ giúp. Toàn bộ
- Những giấy tờ mang theo khi tiêm
  - Giấy tờ có thể xác nhận danh tính do cơ quan nhà nước cấp phát (Thẻ cá nhân (マイナンバーカード), Hộ chiếu (パスポート), Thẻ cư trú (在留カード))
  - Phiếu tiêm ★ (接種券)

※ Vui lòng liên hệ phòng Y tế hoặc xem trên trang chủ của thành phố để biết chi tiết về điều kiện và thời gian tiêm.

※ Rối loạn bên trong gồm có 6 loại. Rối loạn chức năng tim, rối loạn chức năng thận, rối loạn chức năng hô hấp, rối loạn chức năng bàng quang / trực tràng, rối loạn chức năng ruột non và rối loạn chức năng miễn dịch do virus suy giảm miễn dịch ở người.

《**Rubella (người lớn)**》

- Đối tượng. Những người đáp ứng tất cả từ ①～③ dưới đây.
  - ① Trước đây chưa nhận trợ cấp tiêm vaxcin Rubella (người lớn).　　② Hiện đang tránh thai. (đối với phụ nữ)
  - ③ Kết quả xét nghiệm kháng thể Rubella tương ứng với một trong những điều sau **A**～**D**.
    - A** Tỷ lệ pha loãng nhỏ hơn gấp đôi bằng phương pháp HI
    - B** Bảng phương pháp EIA âm tính, phán định lưu trữ, giá trị EIA nhỏ hơn 8.0 hoặc đơn vị quốc tế nhỏ hơn 30IU/mL.
    - C** Bảng phương pháp LTI âm tính, phán định lưu trữ, hoặc đơn vị quốc tế nhỏ hơn 30IU/mL.
    - D** Bảng phương pháp ELFA, CLEIA âm tính, phán định lưu trữ, hoặc đơn vị quốc tế nhỏ hơn 45IU/mL.
- Số tiền trợ cấp
  - Hỗn hợp vaxcin Sởi・Rubella ⇒ nhiều nhất là 7,000yen　□ Chi tiêm Rubella ⇒ nhiều nhất là 3,000yen
- Những giấy tờ mang theo khi tiêm
  - Giấy tờ có thể xác nhận danh tính do cơ quan nhà nước cấp phát (Thẻ cá nhân (マイナンバーカード), Hộ chiếu (パスポート), Thẻ cư trú (在留カード))
  - Phiếu khám ★ (接種券)　　□ Giấy tờ có ghi kết quả xét nghiệm kháng thể Rubella

★ Vui lòng đến phòng Y tế đăng ký nhận phiếu tiêm.

（**【Giấy tờ cần thiết để đăng ký nhận】**

- Giấy tờ có thể xác nhận danh tính do cơ quan nhà nước cấp phát (Thẻ cá nhân (マイナンバーカード), Hộ chiếu (パスポート), Thẻ cư trú (在留カード))
- Giấy kết quả xét nghiệm kháng thể Rubella　※ Chi trường hợp tiêm phòng Rubella (người lớn).
- Sổ tay người khuyết tật thể trạng.　※ Chi trường hợp tiêm phòng viêm phế cầu phổi.

Theo nguyên tắc, cả tiêm chủng định kỳ và tiêm chủng tự nguyện đều tiêm tại các cơ sở Y tế hợp tác trong bảng dưới đây. (Trường hợp bạn muốn tiêm tại những nơi khác, trước khi bạn đặt hẹn tiêm hãy liên hệ báo với phòng Y tế).

Tiêm chủng định kỳ									Trợ cấp tiêm chủng tự nguyện		
Lao (BCG)	Sởi / Rubella	Thủy đậu	Viêm não Nhật bản	Hỗn hợp 2 loại	HPV	Viêm phổi người cao tuổi	Kiểm tra kháng thể Rubella	Rubella	Bệnh quai bị	Viêm phế cầu phổi Rối loạn bên trong (※3)	Rubella (Người lớn)
—	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
—	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
—	○	—	○	○	○	○	○	○	—	○	○
○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
—	—	—	—	—	—	—	○	○	—	—	—
○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
—	○	○	○	○	—	○	○	○	○	○	○
—	—	—	—	—	○	—	—	—	—	—	—
○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
○	○	○	○	○	—	○	○	○	○	○	○
—	—	—	—	—	—	○	—	—	—	—	—
—	—	—	—	—	—	○	—	—	—	○	○
—	—	—	—	—	—	○	—	—	—	○	—

※3　Rối loạn bên trong là dành cho những người có chứng nhận trợ cấp các loại rối loạn như (rối loạn chức năng tim, thận, hô hấp, bàng quang / trực tràng, ruột non và chức năng miễn dịch do virus gây suy giảm miễn dịch ở người.)